

Số: KH1T-16/11h00/DBQG-DBKH

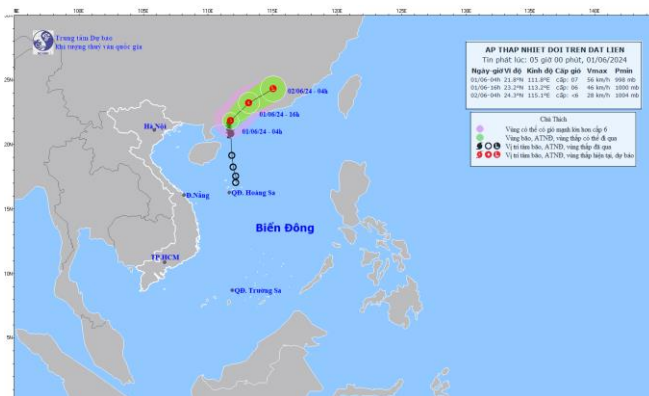
Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2024

**BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ HẬU THỜI HẠN THÁNG
TRÊN PHẠM VI TOÀN QUỐC**
(Từ ngày 01-30/6/2024)

1. Phân tích, đánh giá thời tiết, khí hậu nổi bật tháng 5/2023

- Thời tiết nguy hiểm:

+ *Bão/Áp thấp nhiệt đới*: Chiều ngày 30/5, vùng áp thấp trên vùng biển quần đảo Hoàng Sa đã mạnh lên thành áp thấp nhiệt đới, đến chiều ngày 31/5, áp thấp nhiệt đới trên đã mạnh lên thành bão, cơn bão số 01 năm 2024, có tên quốc tế là MALIKSI. Sức gió mạnh nhất vùng gần tâm bão mạnh cấp 8 (62-74km/h), giật cấp 10, di chuyển theo hướng Bắc với tốc độ khoảng 15-20km/h. Đến sáng ngày 01/6, sau khi đi vào đất liền khu vực phía Nam tỉnh Quảng Đông (Trung Quốc) bão số 1 đã suy yếu thành áp thấp nhiệt đới (Hình 1)



Hình 1: Quỹ đạo cơn bão số 1(MALIKSI)

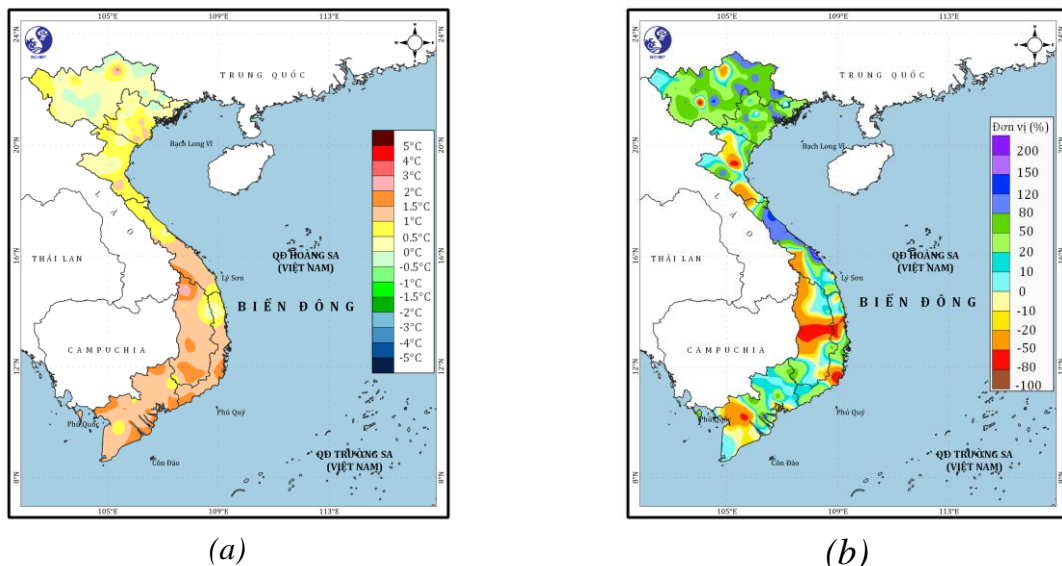
+ *Đông, tố và lốc*: Trên phạm vi toàn quốc đã xảy ra nhiều trận dông, lốc và mưa đá, tập trung nhiều nhất ở các tỉnh phía Bắc Bộ, Trung Bộ và một số nơi thuộc Tây Nguyên gây thiệt hại đáng kể (Bảng 1-Phụ lục).

+ *Nắng Nóng*: Trong tháng 5, ở khu vực Đồng bằng Bắc Bộ và Trung Bộ đã xảy ra 01 đợt nắng nóng, có nơi nắng nóng gay gắt vào các ngày từ 26-30/5; trong đó, khu vực Thanh Hóa đến Ninh Thuận có nắng nóng gay gắt, có nơi đặc biệt gay gắt với mức nhiệt độ cao nhất ngày phổ biến từ 36,0-39,0°C, có nơi trên 40,0°C. Tại khu vực Nam Bộ có nắng nóng và nắng nóng gay gắt trong các ngày từ 01-08/5/2024; sau đó từ ngày 09/5, nắng nóng chủ yếu tập trung tại các tỉnh

miền Đông Nam Bộ. Riêng tại khu vực Tây Nguyên xuất hiện nắng nóng, có nơi nắng nóng gay gắt từ ngày 01-02/5. Trên cả nước đã ghi nhận nhiều trạm khí tượng xảy ra giá trị nhiệt độ cao nhất ngày vượt giá trị lịch sử (GTLS) (Bảng 2, 3- Phụ Lục).

- *Nhiệt độ trung bình:* Tháng 5/2024 nhiệt độ trung bình tại khu vực Bắc Bộ phổ biến xấp xỉ so với trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ; riêng khu vực Nam Đồng bằng Bắc Bộ cao hơn từ 1,0-1,5⁰C. Tại các tỉnh Trung Bộ, nhiệt độ trung bình trong tháng cao hơn từ 0,5-1,5⁰C. Khu vực Tây Nguyên, Nam Bộ phổ biến cao hơn từ 1,0-2,0⁰C, có nơi cao trên 2,0⁰C so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 2a).

- *Lượng mưa:* Trong tháng 5/2024, tại khu vực Bắc Bộ xuất hiện nhiều ngày có mưa rào và dông, trong đó các ngày 01-03/5, 06/5, 09/5, 19-20/5 và 30-31/5 có mưa vừa, mưa to trên diện rộng, có nơi mưa rất to. Ở các khu vực Bắc và Trung Trung Bộ đã xảy ra nhiều ngày có mưa rào và dông rải rác, cục bộ có mưa vừa, mưa to như ngày 02-04/5, 06-07/5, 15-17/5, 20-26/5 và 31/5, riêng ngày 20-21/5 khu vực Nam Trung Bộ có mưa rào và dông rải rác, cục bộ có mưa to, rất to. Tại Tây Nguyên và Nam Bộ, gió mùa Tây Nam bắt đầu hoạt động mạnh dần, do vậy khu vực đã xảy ra nhiều ngày có mưa dông rải rác, có nơi mưa vừa, mưa to, tập trung nhiều vào các thời kỳ từ ngày 04-05/5, 08-10/5, 14-17/5, 19-24/5 và 27-31/5.



Hình 2: (a) Chuẩn sai nhiệt độ trung bình (⁰C) tháng 5/2024; (b) Tỷ chuẩn lượng mưa (%) tháng 5/2024

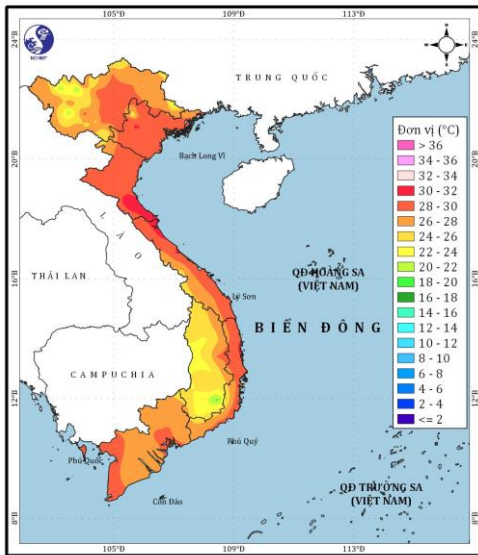
Tổng lượng mưa (TLM) trên cả nước trong tháng phân bố không đồng đều. Tại các khu vực Bắc Bộ, Trung Trung Bộ, một số nơi tại Nam Trung Bộ và miền Đông Nam Bộ có TLM xấp xỉ đến cao hơn từ 30-60%, có nơi cao hơn từ 80-100% so với TBNN. Trong khi đó tại các khu vực Bắc Trung Bộ, Tây

Nguyên và miền Tây Nam Bộ có lượng mưa thiếu hụt từ 15-30%, có nơi thấp hơn 50% so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 2b).

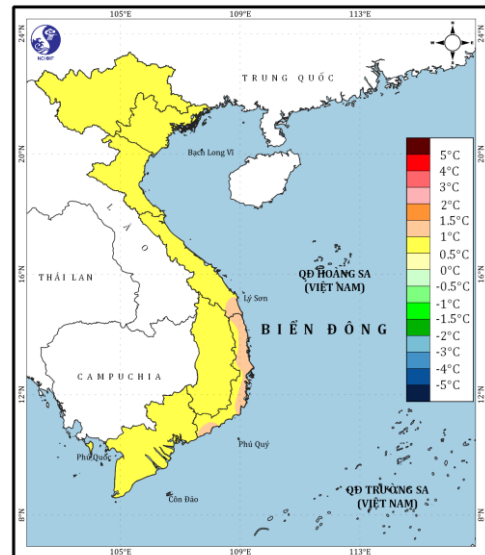
2. Dự báo xu thế khí hậu thời hạn tháng 6/2024

- **Nhiệt độ trung bình:** Nhiệt độ trung bình trên cả nước phổ biến cao hơn so với TBNN từ 0,5-1,0⁰C, riêng khu vực Trung và Nam Trung Bộ có nơi cao trên 1,0⁰C so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 3b).

- **Lượng mưa:** TLM tại Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ cao hơn từ 10-30% so với TBNN, các khu vực khác phổ biến xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 4b).

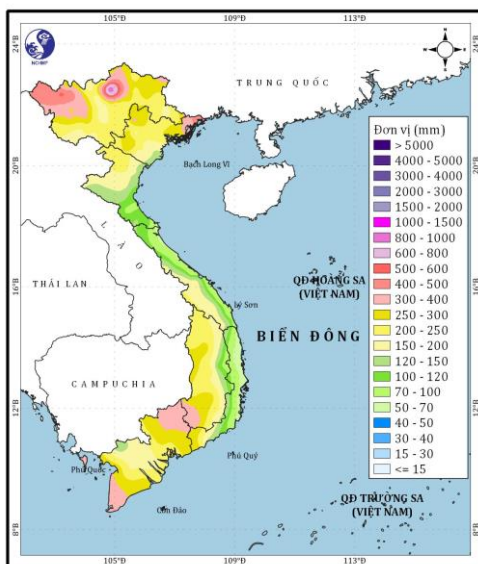


(a)

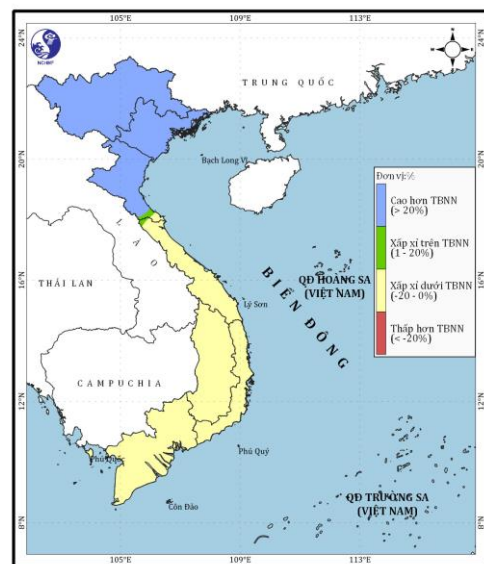


(b)

Hình 3: (a) Nhiệt độ TBNN (⁰C) tháng 6; (b) Dự báo chuẩn sai nhiệt độ trung bình (⁰C) tháng 6/2024



(a)



(b)

Hình 4: (a) Tổng lượng mưa (mm) TBNN tháng 6; (b) Dự báo tỷ chuẩn lượng mưa (%) tháng 6/2024

- Cảnh báo thời tiết nguy hiểm:

+ *Bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ)*: Trong thời kỳ dự báo, trên Biển Đông có khả năng xuất hiện 01-02 cơn Bão/ATNĐ (bao gồm cả cơn bão số 1 (MALIKSI) đang hoạt động trên khu vực Bắc Biển Đông)

+ *Nắng nóng*: Nắng nóng tiếp tục xảy ra tại khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ.

+ *Mưa diện rộng*: Trong thời kỳ dự báo, khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ sẽ có nhiều ngày mưa, riêng 10 ngày đầu tháng khu vực có khả năng xuất hiện mưa vừa, mưa to diện rộng. Tại các khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ, gió mùa Tây Nam có xu hướng hoạt động mạnh dần nên mưa có khả năng gia tăng hơn cả về diện và lượng mưa.

- *Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội*: Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như mưa dông mạnh kèm theo lốc, sét, mưa đá có thể ảnh hưởng lớn đến sản xuất và các hoạt động dân sinh. Với khả năng ít mưa và nắng nóng còn xuất hiện nhiều tại khu vực Trung và Nam Trung Bộ, dẫn đến tình trạng khô hạn, thiếu nước và tiềm ẩn các nguy cơ cháy nổ rất cao tại khu vực trên.

3. Dự báo nhiệt độ trung bình và lượng mưa tháng 6/2024

Khu vực dự báo (các trạm khí tượng đặc trưng)	Thời kỳ 01-10/6		Thời kỳ 11-20/6		Thời kỳ 21-30/6		Cả thời kỳ	
	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)
Sơn La (<i>Miền núi phía Bắc</i>)	25,0-26,0	80-150	25,5-26,5	50-100	25,5-26,5	40-80	25,5-26,5	210-310
Việt Trì (<i>Miền núi phía Bắc</i>)	28,5-29,5	80-150	29,0-30,0	50-100	29,5-30,5	40-80	29,0-30,0	200-300
Hải Phòng (<i>Đồng bằng và trung du Bắc Bộ</i>)	28,0-29,0	80-150	28,5-30,5	40-80	29,0-30,0	40-80	28,5-29,5	210-310
Hà Đông (<i>Đồng bằng và trung du Bắc Bộ</i>)	28,5-29,5	80-150	29,0-30,0	50-100	30,0-31,0	50-100	29,5-30,5	220-320
Vinh (<i>Bắc Trung Bộ</i>)	30,0-31,0	40-80	30,5-31,5	20-40	30,5-31,5	30-50	30,5-31,5	80-170

Khu vực dự báo (các trạm khí tượng đặc trưng)	Thời kỳ 01-10/6		Thời kỳ 11-20/6		Thời kỳ 21-30/6		Cả thời kỳ	
	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)
Huế (<i>Trung Trung Bộ</i>)	29,5-30,5	20-40	29,5-30,5	15-30	29,5-30,5	20-40	29,5-30,5	50-100
Nha Trang (<i>Nam Trung Bộ</i>)	29,0-30,0	15-35	29,0-30,0	10-20	29,0-30,0	10-20	29,0-30,0	40-70
Buôn Ma Thuột (<i>Tây Nguyên</i>)	25,5-26,5	40-80	25,5-26,5	40-80	25,0-26,0	50-100	25,5-26,5	170-250
Châu Đốc (<i>Nam Bộ</i>)	28,5-29,5	30-60	28,0-29,0	20-50	27,5-28,5	30-60	28,0-29,0	90-160

Ghi chú:

- Ttb: Giá trị nhiệt độ trung bình (đơn vị: độ C);
- R: Giá trị tổng lượng mưa (đơn vị: milimét);
- Chuẩn sai: Giá trị chênh lệch của nhiệt độ/lượng mưa so với TBNN (đơn vị: độ C/milimét);
- Tỷ chuẩn: Giá trị chênh lệch tương đối của lượng mưa so với TBNN (đơn vị: %).

Tin phát ngày: 01/6/2024

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11/6/2024./.

Dự báo viên: Trần Quang Điệp

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Trần Thị Chúc

Phụ lục

Bảng 1: Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm ở quy mô nhỏ trong
thời kỳ tháng 5/2024

Hiện tượng	Khu vực	Thời gian
Đông, lốc	Xã Đức Ninh, Thành Long, Bằng Cốc, Thái Hòa, Nhân Mục, Phù Lưu, Hùng Đức - huyện Hàm Yên - tỉnh Tuyên Quang	01/5/2024
Đông, lốc, mưa đá	Xã Tam Quan, Yên Thắng - huyện Trương Dương - tỉnh Nghệ An	01/5/2024
Đông kèm gió mạnh	Thị xã Hương Thủy - huyện Phú Vang - tỉnh Thừa Thiên Huế	02/5/2024
Đông, lốc, mưa đá	Các huyện Trùng Khánh, Hạ Lang, Quảng Hòa, Bảo Lâm, Bảo Lạc, Nguyên Bình, Hà Quảng, Hòa An và Thành phố Cao Bằng - tỉnh Cao Bằng	04/5/2024
Đông, lốc	các huyện Mèo Vạc, Đông Văn, Yên Minh và Bắc Mê - tỉnh Hà Giang	04-05/5/2024
Đông, lốc	Xã Phúc Thịnh - huyện Chiêm Hóa - tỉnh Tuyên Quang	04-05/5/2024
Lốc	Xã Mường Toong - huyện Mường Nhé - tỉnh Điện Biên	05/5/2024
Đông, lốc, sét, mưa đá	Huyện Bát Xát, Bảo Thắng, Bắc Hà, TP. Lào Cai - tỉnh Lào Cai	05-06/5/2024
Lốc	Xã Lương Hòa - huyện Châu Thành; Phường 8- Tp.Trà Vinh - tỉnh Trà Vinh	06/5/2024
Sét	xã Hà An - huyện Quảng Yên - tỉnh Quảng Ninh	06/5/2024
Đông, lốc, sét, mưa đá	Các huyện: Đại Từ, Đồng Hoá, Phú Lương, Phú Bình, Đồng Hỷ - Tỉnh Thái Nguyên	08/5/2024
Lốc	Xã Chân Sơn, Hùng Lợi, Nhữ Hán - Huyện Yên Sơn - Tỉnh Tuyên Quang	09/5/2024
Đông lốc, sét, mưa đá	Huyện Đại Từ, Đồng Hoá, Phú Lương, Phú Bình, Đồng Hỷ - Tỉnh Thái Nguyên	9/5/2024
Đông lốc	các huyện Chi Lăng, Bắc Sơn, Hữu Lũng - tỉnh Lạng Sơn	9/5/2024
Đông lốc mưa đá	Các huyện Điện Biên Đông, Điện Biên - tỉnh Điện Biên	9/5/2024
Sét	Huyện Yên Thành, Quế Phong - tỉnh Nghệ An	12/5/2024
Lốc	Huyện Định Hoá - tỉnh Thái Nguyên	16/5/2024
Lốc, sét, mưa đá	Xã Đoàn Kết, Toàn Sơn, Cao Sơn - huyện Đà Bắc; xã Phú Cường, Quyết Chiến, Mỹ	16/5/2024

Hiện tượng	Khu vực	Thời gian
	Hòa - huyện Tân Lạc - tỉnh Hòa Bình	
Lốc	Xã Yên Sơn, Bảo Hà, Kim Sơn, Việt Tiến, Lương Sơn, Việt Tiến, Cam Cạn, Yên Sơn - huyện Bảo Yên - tỉnh Lào Cai	16/5/2024
Lốc	huyện Mường Nhé - tỉnh Điện Biên	16/5/2024
Lốc	Huyện Trấn Yên, Văn Yên - tỉnh Yên Bái	
Đông, lốc, sét, mưa đá	Tp. Thủ Dầu Một, TP. Tân Uyên, huyện Dầu Tiếng, Bắc Tân Uyên - Tỉnh Bình Dương	16/5/2024
Đông, lốc, sét, mưa đá	xã Nghĩa Trung, Phú Sơn, Đường - huyện Bù Đăng - tỉnh Bình Phước	16/5/2024
Lốc	xã Gia Kiệm - huyện Thống Nhất - tỉnh Đồng Nai	16/5/2024
Đông, lốc, sét	huyện Đông Sơn, Triệu Sơn - tỉnh Thanh Hoá	19/5/2024
Lốc	Vạn Hưng, huyện Vạn Ninh – Khánh Hòa	22/05/2024
Mưa lớn, dông, lốc, sét	thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút (Đắk Nông)	23/05/2024
Mưa lớn, dông, lốc, sét	Huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng	28/05/2024

Bảng 2: Nhiệt độ cao nhất ngày vượt GTLS trong thời kỳ tháng 5/2024

Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Nhiệt độ cao nhất ngày trong tháng 5	Năm xuất hiện GTLS	Nhiệt độ vượt GTLS	Ngày xuất hiện
Tuần Giáo (Điện Biên)	39,6	2019	39,8	01/05/2024
Ba Đồn (Quảng Bình)	41,0	2023	41,4	01/05/2024
Đông Hà (Quảng Trị)	42,3	2023	43,2	01/05/2024
Huế (Thừa Thiên Huế)	41,3	1983	42,1	01/05/2024
Nam Đông (Thừa Thiên Huế)	41,5	2023	41,8	01/05/2024
Đà Nẵng	40,5	1983	41,5	01/05/2024
Tam Kỳ (Quảng Nam)	40,2	2010,2023	41,0	01/05/2024
EaHleo (Đắk Lắk)	37,0	2020	37,5	01/05/2024
Tây Ninh	39,0	1983	39,5	01/05/2024
Cần Thơ	36,7	1983,2010,2015,2020	37,2	01/05/2024

Thủ Dầu Một (Bình Dương)	38,7	2016	38,9	02/05/2024
Mỹ Tho (Tiền Giang)	37,2	2005	38,2	02/05/2024
Vĩnh Long	37,1	2016	38,5	02/05/2024
Bến Tre	37,9	2020	38,2	02/05/2024
Cao Lãnh (Đồng Tháp)	37,0	1980,1983,2016,2019,2020,2023	38,5	02/05/2024
Càng Long (Trà Vinh)	37,7	2016	38,3	02/05/2024
Thổ Chu (Kiên Giang)	36,8	2016	37,5	02/05/2024
Châu Đốc (An Giang)	37,5	2005,2015	38,4	03/05/2024
Quyên Lưu (Nghệ An)	40,2	2023	40,3	29/05/2024
Phan Rí (Bình Thuận)	35,8	2019	37,7	29/05/2024

Bảng 3: Tổng lượng mưa ngày vượt GTLS tháng 5/2024

Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Lượng mưa cao nhất ngày trong tháng 5	Năm xuất hiện GTLS	Lượng muavượt GTLS	Ngày xuất hiện
Phổ Ràng (Lào Cai)	78,5	2020	114,6	16/05/2024
Phan Rí (Bình Thuận)	46,3	2021	54,0	21/05/2024
M Đrăk (Đắk Lắk)	96,1	2011	147,8	19/05/2024